

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẢI PHÁT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 124.../CBTT-HP **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát
- Mã chứng khoán: HPX
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024-32.080.666
- Fax: 024-32.080.666
- Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Huy Thông

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

- Báo cáo tình hình quản trị năm 2020;

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/01/2021 tại đường dẫn: <http://www.haiphat.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Ban IR.

NGƯỜI ĐƯỢC UQ
CÔNG BỐ THÔNG TIN


PHẠM HUY THÔNG

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẢI PHÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *121 / 2021*/BC-HPX

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2020)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI PHÁT**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.**
- Điện thoại: **024.3208.0666** Fax: **024.3208.0566**
- Email: **Info@haiphat.com.vn**
- Vốn điều lệ: **2.644.945.820.000 đồng.**
- Mã chứng khoán: **HPX.**
- Mô hình quản trị Công ty: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.**
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **Chưa thực hiện¹**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2020/NQ-ĐHĐCD	27/06/2020	Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

¹ Do Công ty đang trong quá trình hoàn thiện bộ máy và xây dựng các quy trình, quy chế làm việc để đảm bảo thời gian hoạt động theo quy định.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
2	03/2020/NQ-ĐHĐCĐ	10/10/2020	Họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2020

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020).

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT).

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Đỗ Quý Hải	Chủ tịch HDQT	15/12/2003	
2.	Ông Lê Tiến Hùng	Phó chủ tịch HDQT Thường trực	03/06/2011	15/05/2020
3.	Ông Nguyễn Văn Phương	Phó Chủ tịch HDQT	24/11/2017	
4.	Ông Phạm Minh Tuấn	Phó Chủ tịch HDQT, Chủ tịch Ủy ban chiến lược, Thành viên Ủy ban kiểm toán	27/04/2018	
5.	Ông Lê Việt Dũng	Thành viên HDQT	27/06/2020	
6.	Ông Hoàng Vệ Dũng	Thành viên độc lập HDQT	27/04/2018	15/05/2020

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
7.	Ông Nguyễn Xuân Đông	Thành viên độc lập HĐQT	27/04/2018	01/09/2020
8.	Ông Trần Vũ Thái Hòa	Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	27/06/2020	
9.	Ông Đỗ Danh Trí	Thành viên độc lập HĐQT	10/10/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Quý Hải	05/05	100%	
2	Ông Lê Tiến Hùng	02/02	100%	Có đơn xin từ chức ngày 15/05/2020
3	Ông Nguyễn Văn Phương	05/05	100%	
4	Ông Phạm Minh Tuấn	05/05	100%	
5	Ông Lê Việt Dũng	03/03	100%	Bầu bổ sung
6	Ông Hoàng Vệ Dũng	02/02	100%	Có đơn xin

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
				từ chức ngày 15/05/2020
7	Ông Nguyễn Xuân Đông	03/03	100%	Có đơn xin từ chức ngày 01/09/2020
8	Ông Trần Vũ Thái Hòa	03/03	100%	Bầu bổ sung
9	Đỗ Danh Trí	01/01	100%	Bầu bổ sung

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị (HĐQT) đối với Ban Tổng Giám đốc

Thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy định, quy chế quản trị nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 27/06/2020 và phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2020 vào ngày 10/10/2020.
- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động kinh doanh.
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm, báo cáo thường niên.
- Giám sát chỉ đạo việc công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo quy định.
- Giám sát việc thực hiện các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty.
- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Giám sát việc thực hiện các Dự án do Công ty làm chủ đầu tư.
- Giám sát tình hình hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

Trong kỳ, Công ty thực hiện đổi tên 2 tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Ngày 27/06/2020, Ban chiến lược được đổi tên thành Ủy ban chiến lược theo Quyết định số 32/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị. Theo đó, chức vụ của Ông Phạm Minh Tuấn – Trưởng Ban chiến lược trước đây được tự động đổi tên thành Chủ tịch Ủy ban. Trong kỳ Ủy ban chiến lược đã tham mưu cho Hội đồng quản trị một số định hướng phát triển doanh nghiệp, theo dõi việc thực hiện các mục tiêu của Ban Tổng Giám đốc.
- Ngày 27/06/2020 Ban Kiểm toán nội bộ được đổi tên thành Ủy ban kiểm toán theo Quyết định số 33/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị bổ nhiệm Ông Trần Vũ Thái Hòa – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị được bổ nhiệm kiêm nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán thay cho Ông Lê Tiến Hùng. Ủy ban Kiểm toán hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Pháp luật quy định, đảm bảo tính độc lập, khách quan và tuân thủ Pháp luật.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/NQ-HĐQT	16/1/2020	Các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Hải Phát - Phú Yên.	100%
2.	01A/NQ-HĐQT	18/1/2020	Đầu tư thực hiện Dự án tại huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.	100%
3.	02/NQ-HĐQT	12/2/2020	Thành lập Ban quản lý các Dự án Phú Yên; Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định một số vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức của Công ty.	100%
4.	01/QĐ-HĐQT	12/2/2020	Thành lập Ban quản lý các Dự án Phú Yên.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5.	03/NQ-HĐQT	28/2/2020	Thông qua các nội dung liên quan tới phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty; Điều chỉnh phương án kinh doanh tại Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ và căn hộ cao cấp Hải phát Plaza.	100%
6.	02/QĐ-HĐQT	28/2/2020	Thông qua một số nội dung liên quan đến tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%
7.	03/QĐ-HĐQT	28/2/2020	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty.	100%
8.	04/QĐ-HĐQT	28/2/2020	Điều chỉnh phương án kinh doanh đối với các tầng thương mại và quỹ căn shophouse tại Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ và căn hộ cao cấp Hải phát Plaza.	100%
9.	04/NQ-HĐQT	05/03/2020	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng các Dự án tại tỉnh Phú Yên; Hợp tác đầu tư, thực hiện các Dự án trên địa bàn tỉnh Thái Bình.	100%
10.	05/QĐ-HĐQT	05/03/2020	Hợp tác để đầu tư, thực hiện các Dự án trên địa bàn tỉnh Thái Bình	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11.	06/QĐ-HĐQT	05/03/2020	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án tại tỉnh Phú Yên.	100%
12.	07/QĐ-HĐQT	05/03/2020	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án tại tỉnh Phú Yên.	100%
13.	07A/QĐ-HĐQT	09/03/2020	Điều chỉnh tổng vốn đầu tư Dự án tại tỉnh Phú Yên.	100%
14.	07B/QĐ-HĐQT	09/03/2020	Phê duyệt Dự toán thiết kế bản vẽ thi công Dự án tại tỉnh Phú Yên.	100%
15.	07C/QĐ-HĐQT	09/03/2020	Phê duyệt Dự toán thiết kế bản vẽ thi công Dự án tại tỉnh Phú Yên.	100%
16.	05/NQ-HĐQT	16/03/2020	Gia hạn thời gian tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; một số nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty TNHH MTV Địa ốc Châu Sơn	100%
17.	08/QĐ-HĐQT	16/03/2020	Gia hạn thời gian tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
18.	09/QĐ-HĐQT	16/3/2020	Phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ tại Công ty TNHH MTV Địa ốc Châu Sơn.	100%
19.	05A/NQ-HĐQT	20/03/2020	Chấm dứt việc Hợp tác đầu tư tại Dự án tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	100%
20.	06/NQ-HĐQT	23/03/2020	Chấp thuận cho Công ty TNHH MTV Hải Phát - Bình Thuận sử dụng tài sản để đảm bảo cho việc vay vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ Đức.	100%
21.	07/NQ-HĐQT	24/03/2020	Chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng và đô thị đường sắt và Công ty cổ phần Đầu tư Đại Đông Á.	100%
22.	10/QĐ-HĐQT	24/03/2020	Chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng và đô thị đường sắt	100%
23.	11/QĐ-HĐQT	24/03/2020	Chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư Đại Đông Á	100%
24.	08/NQ-HĐQT	25/03/2020	Sử dụng tài sản của Công ty để đảm bảo cho việc vay vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ Đức tại Ngân hàng.	100%
25.	09/NQ-HĐQT	25/03/2020	Sử dụng tài sản của Công ty để đảm bảo cho việc vay vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ Đức tại Ngân hàng.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
26.	09A/NQ-HĐQT	31/3/2020	Thông qua dự kiến thực hiện kinh doanh Quý I/2020 và dự kiến kế hoạch kinh doanh Quý II/2020	100%
27.	10/NQ-HĐQT	09/04/2020	Thông qua chủ trương thực hiện các giao dịch kinh doanh với Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát.	100%
28.	12/QĐ-HĐQT	16/04/2020	Thay đổi vốn điều lệ của Công ty	100%
29.	11/NQ-HĐQT	16/04/2020	Điều chỉnh mô hình, cơ cấu tổ chức Công ty và miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh quản lý của Công ty	100%
30.	13/QĐ-HĐQT	16/04/2020	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty	100%
31.	14/QĐ-HĐQT	16/04/2020	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty	100%
32.	14A/QĐ-HĐQT	16/04/2020	Điều chỉnh mô hình, cơ cấu tổ chức Công ty	100%
33.	12/NQ-HĐQT	16/04/2020	Chấp thuận cho Công ty và Công ty con sử dụng tài sản để đảm bảo cho việc vay vốn của Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải.	100%
34.	15/QĐ-HĐQT	16/04/2020	Chấp thuận cho Công ty TNHH MTV Hải Phát - Bình Thuận sử dụng tài sản để đảm bảo cho việc vay vốn của Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Hải Phát tại Ngân hàng.	
35.	16/QĐ-HĐQT	16/04/2020	Sử dụng tài sản của Công ty để đảm bảo cho việc vay vốn của Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát tại Ngân hàng.	100%
36.	17/QĐ-HĐQT	16/04/2020	Sử dụng tài sản của Công ty để đảm bảo cho việc vay vốn của Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát tại Ngân hàng.	100%
37.	13/NQ-HĐQT	16/04/2020	Phê duyệt việc Công ty bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán của Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát tại Ngân hàng.	100%
38.	14/NQ-HĐQT	17/04/2020	Phát hành trái phiếu riêng lẻ	100%
39.	15/NQ-HĐQT	22/04/2020	Tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH MTV Địa ốc Đông Đô; Chuyển nhượng cổ phần tại Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5 - CTCP.	100%
40.	18/QĐ-HĐQT	22/04/2020	Tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH MTV Địa ốc Đông Đô	100%
41.	19/QĐ-HĐQT	22/04/2020	Chuyển nhượng cổ phần tại Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5 - CTCP.	100%
42.	16/NQ-HĐQT	04/05/2020	Miễn nhiệm và bổ nhiệm các chức	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			đanh quản lý của công ty.	
43.	20/QĐ-HĐQT	04/05/2020	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán công ty.	100%
44.	21/QĐ-HĐQT	04/05/2020	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng công ty.	100%
45.	22/QĐ-HĐQT	04/05/2020	Miễn nhiệm chức vụ Chánh văn phòng Hội đồng quản trị công ty.	100%
46.	23/QĐ-HĐQT	04/05/2020	Bổ nhiệm chức vụ Chánh văn phòng Hội đồng quản trị công ty.	100%
47.	24/QĐ-HĐQT	04/05/2020	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty.	100%
48.	25/QĐ-HĐQT	04/05/2020	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty.	100%
49.	26/QĐ-HĐQT	04/05/2020	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty.	100%
50.	17/NQ-HĐQT	07/05/2020	Thành lập Công ty TNHH MTV Địa ốc Heritage Việt Nam.	100%
51.	27/QĐ-HĐQT	12/05/2020	Thông qua việc lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty con của Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ Đô và tư vấn hoán đổi cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ đô.	100%
52.	18/QĐ-HĐQT	15/05/2020	Thông qua các nội dung trình ĐHCĐ thường niên năm 2020;	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT chủ động phê chuẩn việc ban hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty con, Công ty do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ.	
53.	28/QĐ-HĐQT	26/5/2020	Tài trợ Quy hoạch đối với Dự án tại tỉnh Thái Bình.	100%
54.	29/QĐ-HĐQT	26/5/2020	Nghiên cứu đầu tư thực hiện Dự án tại tỉnh Thái Bình.	100%
55.	30/QĐ-HĐQT	26/5/2020	Nghiên cứu đầu tư thực hiện Dự án tại tỉnh Thái Bình.	100%
56.	19/NQ-HĐQT	10/6/2020	Thông qua chủ trương để Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Châu Sơn góp vốn tại doanh nghiệp khác.	100%
57.	20/NQ-HĐQT	15/6/2020	Công ty vay vốn tại Ngân hàng.	100%
58.	21/NQ-HĐQT	17/6/2020	Mua lại Trái phiếu trước hạn.	100%
59.	21A/NQ-HĐQT	25/6/2020	Phê duyệt một số nội dung tại dự án An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội.	100%
60.	22/NQ-HĐQT	27/6/2020	Thông qua các nội dung: Bầu Phó Chủ tịch HĐQT Công ty; Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty; Đổi tên các ban giúp việc của Hội đồng quản trị thành Ủy ban; Miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm toán nội bộ; Bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
61.	31/QĐ-HĐQT	27/6/2020	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.	100%
62.	32/QĐ-HĐQT	27/6/2020	Đổi tên Ban Chiến lược thành Ủy ban Chiến lược.	100%
63.	33/QĐ-HĐQT	27/6/2020	Đổi tên Ban Kiểm toán nội bộ thành Ủy ban Kiểm toán.	100%
64.	34/QĐ-HĐQT	27/6/2020	Miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm toán nội bộ.	100%
65.	35/QĐ-HĐQT	27/6/2020	Bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.	100%
66.	36/QĐ-HĐQT	04/07/2020	Thay đổi Người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần Khách sạn và Nghi dưỡng IWG.	100%
67.	36A/QĐ-HĐQT	10/07/2020	Điều chỉnh tổng vốn đầu tư Dự án.	100%
68.	23/NQ-HĐQT	24/7/2020	Mua cổ phần phát hành của Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5 - CTCP và Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ Đô.	100%
69.	24/NQ-HĐQT	06/08/2020	Sửa đổi, bổ sung ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty.	100%
70.	25/NQ-HĐQT	14/08/2020	Thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ.	100%
71.	26/NQ-HĐQT	14/08/2020	Thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
72.	27/NQ-HĐQT	14/08/2020	Thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ.	100%
73.	28/NQ-HĐQT	24/08/2020	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019.	100%
74.	37/QĐ-HĐQT	25/08/2020	Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của CT TNHH MTV Hải Phát - Bình Thuận.	100%
75.	29/NQ-HĐQT	05/09/2020	Triệu tập phiên họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2020.	100%
76.	38/QĐ-HĐQT	09/09/2020	Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty TNHH MTV Địa ốc Đông Đô.	100%
77.	30/NQ-HĐQT	16/09/2020	Thông qua chủ trương tái cấu trúc các khoản đầu tư của Công ty tại các Công ty con.	100%
78.	39/QĐ-HĐQT	16/09/2020	Chuyển nhượng vốn góp, thay đổi Người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn, thay đổi Người đại diện theo pháp luật, sửa đổi điều lệ tại Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Châu Sơn.	100%
79.	40/QĐ-HĐQT	16/09/2020	Chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Khách sạn và Nghỉ dưỡng IWG.	100%
80.	31/NQ-HĐQT	23/09/2020	Thành lập Công ty TNHH MTV Đầu tư Sapphire.	100%
81.	31A/NQ-	28/09/2020	Nghị quyết HĐQT phiên họp	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	HĐQT		ngày 28/09/2020.	
82.	41/QĐ-HĐQT	23/09/2020	Thành lập Công ty TNHH MTV Đầu tư Sapphire.	100%
83.	32/NQ-HĐQT	15/10/2020	Ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị phê chuẩn các giao dịch liên quan đến việc hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh liên kết với các Công ty con do Công ty sở hữu trên 50% vốn điều lệ.	100%
84.	42/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Thông qua chủ trương để Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển Địa ốc Ruby chuyển nhượng vốn góp tại Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Châu Sơn và chuyển đổi loại hình doanh nghiệp của Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Châu Sơn thành Công ty cổ phần Địa ốc Châu Sơn.	100%
85.	33/NQ-HĐQT	15/10/2020	Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty.	100%
86.	43/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Điều chỉnh mô hình, cơ cấu tổ chức Công ty.	100%
87.	44/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Thành lập Công ty TNHH Một thành viên Diamond IC.	100%
88.	45/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Thành lập Công ty TNHH Một thành viên Topaz PM.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
89.	45A/QĐ- HĐQT	15/10/2020	Thành lập Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam.	100%
90.	46/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Bổ nhiệm Ông Phạm Minh Tuấn - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị giữ chức vụ Thành viên Ủy ban kiểm toán.	100%
91.	47/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Thay đổi vốn điều lệ của Công ty.	100%
92.	34/NQ-HĐQT	16/10/2020	Thông qua chủ trương Công ty tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện Dự án.	100%
93.	48/QĐ-HĐQT	23/10/2020	Thông qua chủ trương tái cấu trúc các khoản đầu tư của Công ty tại Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Heritage Việt Nam.	100%
94.	35/NQ-HĐQT	26/10/2020	Thông qua chủ trương đầu tư thực hiện Dự án và Công ty vay vốn tại Ngân hàng.	100%
95.	49/QĐ-HĐQT	26/10/2020	Công ty vay vốn tại Ngân hàng.	100%
96.	50/QĐ-HĐQT	26/10/2020	Thông qua chủ trương đầu tư thực hiện Dự án.	100%
97.	51/QĐ-HĐQT	30/10/2020	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Sapphire mua cổ phần do Công ty cổ phần Địa ốc Châu Sơn phát hành.	100%
98.	36/NQ-HĐQT	10/11/2020	Công ty vay thấu chi tài khoản thanh toán tại Ngân hàng.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
99.	51A/QĐ- HĐQT	20/11/2020	Phê duyệt chủ trương đề Công ty TNHH Một thành viên Diamond IC ký kết các Hợp đồng/giao dịch/thỏa thuận với các bên có liên quan.	100%
100.	51B/QĐ- HĐQT	20/11/2020	Phê duyệt chủ trương đề Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam ký kết các Hợp đồng/giao dịch/thỏa thuận với các bên có liên quan.	100%
101.	37/NQ-HĐQT	10/12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án tạm phân phối lợi nhuận tại Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển địa ốc Ruby và sử dụng tài sản của Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển địa ốc Ruby đảm bảo cho nghĩa vụ của bên thứ ba; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát; - Thông qua việc Công ty nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. - Thông qua chủ trương ký kết Hợp đồng với các công ty con: Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam, Công ty TNHH Một 	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			thành viên Diamond IC.	
102.	52/QĐ-HĐQT	10/12/2020	Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển địa ốc Ruby.	100%
103.	53/QĐ-HĐQT	10/12/2020	Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát.	100%
104.	54/QĐ-HĐQT	10/12/2020	Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam.	100%
105.	55/QĐ-HĐQT	10/12/2020	Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Diamond IC.	100%
106.	56/QĐ-HĐQT	10/12/2020	Thông qua chủ trương Công ty nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.	100%
107.	38/NQ-HĐQT	15/12/2020	Sử dụng tài sản của Công ty đảm bảo cho khoản vay của Công ty con.	100%
108.	57/QĐ-HĐQT	15/12/2020	Sử dụng tài sản của Công ty đảm bảo cho khoản vay của Công ty con.	100%
109.	58/QĐ-HĐQT	15/12/2020	Phê duyệt việc Công ty bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán nợ của	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát tại Ngân hàng.	
110.	59/QĐ-HĐQT	15/12/2020	Cam kết duy trì việc sở hữu vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát trong suốt thời gian Ngân hàng tài trợ tín dụng cho dự án.	100%
111.	60/QĐ-HĐQT	25/12/2020	Miễn nhiệm chức vụ Chánh văn phòng Hội đồng quản trị.	100%
112.	39/NQ-HĐQT	28/12/2020	Thông qua “Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị” và miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Thư ký Công ty.	100%
113.	61/QĐ-HĐQT	28/12/2020	Ban hành “Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị”.	100%
114.	61A/QĐ-HĐQT	28/12/2020	Phân cấp, giao nhiệm vụ của Hội đồng quản trị cho Chủ tịch Hội đồng quản trị.	100%
115.	62/QĐ-HĐQT	28/12/2020	Miễn nhiệm chức vụ Thư ký Công ty.	100%
116.	63/QĐ-HĐQT	28/12/2020	Bổ nhiệm Bà Phan Thị Xuyên giữ chức vụ Thư ký Công ty.	100%
117.	64/QĐ-HĐQT	28/12/2020	Thông qua chủ trương hợp tác cùng Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5 - CTCP để đầu tư thực hiện Dự án.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
118.	65/QĐ-HĐQT	29/12/2020	Phê duyệt phương án kinh doanh Dự án Tổ hợp TMDV và căn hộ cao cấp Hải Phát Plaza.	100%
119.	65/QĐ-HĐQT	30/12/2020	Nghị quyết HĐQT phiên họp ngày 30/12/2020.	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020).

Trong năm 2020, Công ty có thay đổi mô hình tổ chức quản lý công ty từ mô hình gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc chuyển thành Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị do đó hoạt động kiểm soát trong năm 2020 sẽ bao gồm hoạt động của Ban Kiểm soát và Ủy ban kiểm toán, cụ thể như sau:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Ủy ban Kiểm toán.

1.1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS) (Giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 27/06/2020)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Kim Oanh	Trưởng BKS	Ngày không còn là thành viên BKS 27/06/2020	Cử nhân Tài chính
2	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS 27/06/2020	Cử nhân kinh tế, Cử nhân Luật
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Yến	Thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS 27/06/2020	Cử nhân Tài chính- kế toán

1.2. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán (Giai đoạn từ ngày 27/06/2020 đến 31/12/2020)

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Vũ Thái Hòa	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	27/06/2020	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
2	Ông Phạm Minh Tuấn	Thành viên Ủy ban kiểm toán	15/10/2020	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban Kiểm toán

2.1. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Kim Oanh	01/01	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Anh Dũng	01/01	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Yến	01/01	100%	100%	

2.2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Vũ Thái Hòa	02/02	100%	100%	
2	Phạm Minh Tuấn	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/Ủy ban kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông.

Thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy chế quy định nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.
- Thẩm tra báo cáo tài chính hợp nhất và riêng Công ty mẹ và kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2020.
- Thường xuyên trao đổi nội bộ với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhằm mục đích bảo đảm hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Tham gia ý kiến với HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2020.
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh trong năm cũng như các khó khăn, thuận lợi trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.
- Kiểm soát việc công bố thông tin của Công ty và các đơn vị thành viên theo đúng quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với Công ty đại chúng, Công ty niêm yết.
- Rà soát các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Đại diện BKS tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.
- BKS luôn giám sát việc kiểm phiếu về việc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản các vấn đề có liên quan, thành viên BKS tham gia thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các Biên bản họp HĐQT, Phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản, Quyết định/Nghị quyết của HĐQT, các báo cáo tài chính

năm 2019 được kiểm toán và các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên trong năm 2020 do Công ty tự lập.

- BKS đã được Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành công ty cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu.
- Thường xuyên phối hợp với Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chức năng của Công ty để đẩy mạnh việc giám sát hoạt động SXKD.
- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của Công ty.
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Ông Đoàn Hòa Thuận	30/03/1975	Thạc sỹ Kinh tế	24/07/2018
2.	Ông Lê Việt Dũng	13/07/1975	Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 05/05/2017 Miễn nhiệm ngày 27/06/2020
3.	Bà Trần Hoài Anh	31/08/1982	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 26/3/2015 Miễn nhiệm ngày 20/04/2020
4.	Ông Tạ Phú Cường	10/01/1976	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Bổ nhiệm ngày 08/02/2018 Miễn nhiệm ngày 20/04/2020
5.	Ông Đinh Thế Quỳnh	22/06/1985	Cử nhân Kinh tế	02/4/2019

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
6.	Ông Đỗ Quý Thành	03/06/1975	Kỹ sư Xây dựng dân dụng - công nghiệp	02/03/2020
7.	Ông Phạm Huy Thông	31/12/1978	Cử nhân Kinh tế	04/05/2020
8.	Ông Nguyễn Trọng Thiết	12/9/1983	Kỹ sư Xây dựng	04/05/2020
9.	Ông Ngô Quốc Huân	10/3/1985	Kỹ sư Điện	04/05/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Lê Hồng Sơn	11/8/1971	Cử nhân Tài chính Kế toán	04/05/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các chương trình đào tạo về quản trị công ty mà cán bộ quản lý của Công ty đã tham gia trong năm 2020:

- Chương trình Chuyên sâu về Ủy ban Kiểm toán - ACMP5 diễn ra trong 2 ngày từ 15-16/10/2020 tại Hà Nội.
- Chương trình Trực tuyến - Kiểm toán Nội bộ dành cho Thành viên Hội đồng Quản trị 4 (IAFB4) | 10 - 11/9/2020.
- Khóa bồi dưỡng kiến thức giới thiệu nội dung Luật doanh nghiệp năm 2020, tập huấn Luật chứng khoán 2019
- Thư ký công ty đã tham gia khóa bồi dưỡng kiến thức giới thiệu nội dung Luật doanh nghiệp năm 2020.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm báo cáo.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm báo cáo.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không phát sinh.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Chi tiết theo Phụ lục IV đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Chi tiết theo Phụ lục V đính kèm báo cáo.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không phát sinh.

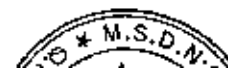
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT



PHỤ LỤC I - DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 31/12/2020
 (Đính kèm báo cáo quản trị năm 2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
<i>1 - Hội đồng quản trị</i>									
1	Ông Đỗ Quý Hải		Chủ tịch HĐQT			15/12/2003, ngày bắt đầu nhiệm kỳ mới (2018-2023) từ 27/4/2018			Người nội bộ, cổ đồng sở hữu trên 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2	Ông Lê Tiến Hùng		Phó chủ tịch HĐQT Thường trực			03/06/2011, ngày bắt đầu nhiệm kỳ mới (2018-2023) từ 27/4/2018	15/05/2020	Có đơn xin từ chức	Người nội bộ
3	Ông Nguyễn Văn Phương		Phó Chủ tịch HĐQT			24/11/2017, ngày bắt đầu nhiệm kỳ mới (2018-2023) từ 27/4/2018			Người nội bộ
4	Ông Phạm Minh Tuấn		Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch ủy ban chiến lược, Thành viên Ủy ban kiểm toán			27/04/2018			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
5	Ông Lê Việt Dũng		Thành viên HĐQT			27/06/2020		Bầu bổ sung	Người nội bộ
6	Ông Hoàng Vệ Dũng		Thành viên độc lập HĐQT			27/04/2018	15/05/2020	Có đơn xin từ chức	Người nội bộ
7	Ông Nguyễn Xuân Đông		Thành viên độc lập HĐQT			27/04/2018	01/09/2020	Có đơn xin từ chức	Người nội bộ
8	Ông Trần Vũ Thái Hòa		Thành viên độc lập HĐQT/ Chủ tịch Ủy ban			27/06/2020		Bầu bổ sung	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			Kiểm toán						
9	Ông Đỗ Danh Trí		Thành viên độc lập HĐQT			10/10/2020		Bầu bổ sung	Người nội bộ
II – Ban Tổng Giám đốc									
1	Ông Đoàn Hòa Thuận		Tổng giám đốc			24/07/2018			Người nội bộ
2	Ông Lê Việt Dũng		Phó Tổng Giám đốc			05/05/2017	27/06/2020	Miễn nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Bà Trần Hoài Anh		Phó Tổng Giám đốc			26/3/2015	20/04/2020	Miễn nhiệm	Người nội bộ
4	Ông Tạ Phú Cường		Phó Tổng Giám đốc			08/02/2018	20/04/2020	Miễn nhiệm	Người nội bộ
5	Ông Đinh Thế Quỳnh		Phó Tổng Giám đốc			02/4/2019			Người nội bộ
6	Ông Đỗ Quý Thành		Phó Tổng Giám đốc			02/03/2020		Bỏ nhiệm mới	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
7	Ông Phạm Huy Thông		Phó Tổng Giám đốc kiêm Người được ủy quyền Công bố thông tin			04/05/2020		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
8	Ông Nguyễn Trọng Thiết		Phó Tổng Giám đốc			04/05/2020		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
9	Ông Ngô Quốc Huân		Phó Tổng Giám đốc			04/05/2020		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
III – Ban Kiểm soát									
1	Bà Trần Thị Kim Oanh		Trưởng Ban Kiểm soát			24/11/2017, ngày bắt đầu nhiệm kỳ mới (2018-2023) từ 27/4/2018	27/06/2020	Miễn nhiệm do thay đổi mô hình cơ cấu tổ chức	Người nội bộ
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Yến		Thành viên Ban Kiểm soát			24/11/2017, ngày bắt đầu nhiệm kỳ mới (2018-2023) từ 27/4/2018	27/06/2020	Miễn nhiệm do thay đổi mô hình cơ cấu tổ chức	Người nội bộ
3	Ông Nguyễn Anh Dũng		Thành viên Ban Kiểm soát			27/04/2018	27/06/2020	Miễn nhiệm do thay đổi mô hình cơ	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
								cấu tổ chức	

IV – Kế toán trưởng

1	Ông Phạm Huy Thông		Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán kiêm Người được ủy quyền Công bố thông tin			25/07/2016	04/05/2020	Miễn nhiệm	Người nội bộ
2	Ông Lê Hồng Sơn		Kế toán trưởng			04/05/2020		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
-----	-------------------------	------------------------------------------	------------------------------	---------------------------------	------------------------------------------	-----------------------------------------	-------------------------------------------	-------	-----------------------------------

V – Thư ký Công ty

1	Bà Phan Thị Xuyên		Thư ký Công ty			28/12/2020		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
---	-------------------	--	----------------	--	--	------------	--	--------------	--------------

VI – Người phụ trách quản trị Công ty

1	Đoàn Hòa Thuận		Tổng Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty	Thông tin như nêu tại Mục 1, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	Thông tin như nêu tại Mục 1, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	03/3/2018			Người nội bộ
---	----------------	--	-------------------------------------------------	----------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------	-----------	--	--	--------------

VII. Người được ủy quyền công bố thông tin

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Phạm Huy Thông		Phó Tổng Giám đốc kiêm Người	Thông tin như nêu tại Mục 7, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	Thông tin như nêu tại Mục 7, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	24/7/2018			Người nội bộ
VIII - Tổ chức có liên quan									
1	Công ty TNHH HP Hospitality Nha Trang					28/09/2017			Công ty con
2	Công ty cổ phần Địa ốc Châu Sơn ¹					20/09/2017	18/9/2020	Chuyển nhượng vốn góp	Công ty con

¹ Tên cũ là Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Châu Sơn.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát					28/12/2018			Công ty con
4	Công ty TNHH Một thành viên Hải Phát – Bình Thuận					08/1/2019			Công ty con

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
5	Công ty cổ phần Khách sạn và Nghi dưỡng IWG					19/07/2019	08/10/2020	Chuyển nhượng cổ phần	Công ty con
6	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển Địa ốc Ruby ²					31/10/2019			Công ty con

² Tên cũ là Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Đông Đô.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
7	Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Heritage Việt Nam					15/05/2020		Thành lập mới	Công ty con
8	Công ty TNHH MTV Đầu tư Sapphire					25/09/2020		Thành lập mới	Công ty con
9	Công ty TNHH MTV Diamond IC					05/11/2020		Thành lập mới	Công ty con

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam					05/11/2020		Thành lập mới	Công ty con

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*



PHỤ LỤC II: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TẠI NGÀY 31/12/2020

(Đính kèm báo cáo quản trị năm 2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHBCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty cổ phần Địa ốc Châu Sơn (tên cũ là Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Châu Sơn)	Công ty con, tổ chức có liên quan của người nội bộ	0107997443 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/09/2017	Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	25/3/2020	Nghị quyết số 02A/NQ-HĐQT ngày 06/01/2017	Thuê mặt bằng, giá trị Hợp đồng là 1.108.512.000 đồng	
					08/10/2020	Quyết định số 40/QĐ-HĐQT ngày 16/09/2020	Chuyển nhượng cổ phần, giá trị Hợp đồng là 2.525.000.000 đồng	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					02/11/2020	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Hợp tác đầu tư, giá trị Hợp đồng là 100.000.000.000 đồng	
	Công ty cổ phần Địa ốc Châu Sơn (tên cũ là Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Châu Sơn)	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0107997443 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/9/2017	Tầng 5, Tòa nhà CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam	08/12/2020	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 22/3/2019	Mua bán sản thương mại, giá trị Hợp đồng là 48.266.400.032 đồng	
					08/12/2020	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 22/3/2019	Mua bán sản thương mại, giá trị Hợp đồng là 9.470.545.146 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					28/12/2020	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Hợp tác đầu tư, giá trị Hợp đồng là 200.000.000.000 đồng	
2.	Công ty TNHH MTV Hải Phát - Bình Thuận	Công ty con/Tổ chức có liên quan của người nội bộ	3401181359 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 08/01/2019	Tầng 2, tòa nhà Viettel Bình Thuận, Đại lộ Hùng Vương, phường Phú Thù, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam	01/06/2020	Quyết định số 71/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí, chi hộ, giá trị là 15.970.835 đồng	
					03/12/2020	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Hợp tác đầu tư, giá trị Hợp đồng là 500.000.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					31/12/2020	Quyết định số 71/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí, chi hộ, giá trị là 834.605.582 đồng	
3.	Công ty TNHH HP Hospitality Nha Trang	Công ty con/Tổ chức có liên quan của người nội bộ	4201728653 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 28/2/2017	Khu dân cư Cồn Tân Lập, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	01/06/2020	Quyết định số 71/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí, chi hộ, giá trị là 588.950 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					31/12/2020	Quyết định số 71/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí, chi hộ, giá trị là 1.184.526.833 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4.	Công ty Cổ phần đầu tư Hải Phát Thủ Đức	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0106814873 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/04/2015	Tầng 4 HPC Landmark 105, Khu ĐTM Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	25/03/2020	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 25/3/2020	Đảm bảo nghĩa vụ bên thứ ba	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					28/5/2020	Quyết định số 19/QĐ-HĐQT ngày 22/04/2020	Chuyển nhượng cổ phần, giá trị Hợp đồng là 202.200.220.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HDQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
5.	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Địa Ốc Ruby (Tên cũ là Công ty TNHH MTV Địa Ốc Đông Đô)	Công ty con	0108969907 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2019	Tầng 5, tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	03/02/2020	Quyết định số 67/QĐ-HDQT ngày 17/09/2018	Quản lý vốn tập trung	
					16/09/2020	Quyết định số 39/QĐ-HDQT ngày 16/09/2020	Chuyển nhượng vốn góp giá trị Hợp đồng là 1.000.000.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6.	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát	Công ty con/Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0108567242 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/2018	Tầng 2, Tòa CT4, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam	17/04/2020	Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 09/04/2020	Nhận chuyển nhượng Bất động sản, giá trị Hợp đồng là 113.869.250.000 đồng	
					17/4/2020	Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT ngày 16/04/2020	Đảm bảo nghĩa vụ bên thứ ba	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					10/12/2020	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Hợp tác đầu tư, giá trị Hợp đồng là 145.000.000.000 đồng	
7.	Ông Lê Việt Dũng	Người nội bộ			25/3/2020	Quyết định số 10/QĐ-HĐQT ngày 24/03/2020	Chuyển nhượng cổ phần, giá trị Hợp đồng là 5.000.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
8.	Bà Trần Thùy Anh			Số nhà 48, đường Hà Trì I, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	25/3/2020	Quyết định số 11/QĐ-HĐQT ngày 24/03/2020	Chuyển nhượng cổ phần, giá trị Hợp đồng là 115.000.000.000 đồng	Bà Trần Thùy Anh là em ruột của Bà Trần Hoài Anh
9.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị PSP	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0106903770 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/07/2015	Tầng 5, tòa CT3 tổ hợp TMDV&CH The Pride, KĐT M An Hưng, Phường La Khê, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	31/08/2020	Nghị quyết số 39/NQ-HĐQT ngày 31/7/2019	Dịch vụ quản lý tòa nhà	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					01/09/2020	Nghị quyết số 02A/NQ-HĐQT ngày 06/01/2017	Hợp đồng cho thuê mặt bằng, trị giá Hợp đồng là 264.000.000 đồng	
10.	Công ty TNHH Một thành viên Địa Ốc Heritage Việt Nam	Công ty con, Tổ chức có liên quan của người nội bộ	3301675033 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp lần đầu ngày 15/05/2020	Số 9 Lý Thường Kiệt, Phường Phú Nhuận, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	02/07/2020	Quyết định số 67/QĐ-HĐQT ngày 17/09/2018	Quản lý vốn tập trung	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					19/10/2020	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Hợp tác đầu tư, giá trị Hợp đồng là 240.000.000.000 đồng	
11.	Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5- CTCP	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0400101919 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 01/12/2010	77 Nguyễn Du, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam	31/12/2020	Quyết định số 64/QĐ-HĐQT ngày 29/12/2020	Hợp tác đầu tư, giá trị Hợp đồng là 200.000.000.000 đồng	
12.	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam	Công ty con, Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0109403984 do phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2020	Tầng 5, tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	11/12/2020	Quyết định số 54/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020	Tư vấn thương xuyên, tổng giá trị Hợp đồng là 4.861.403.578 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					11/12/2020	Quyết định số 54/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020	Tư vấn quản lý dự án và thi công giám sát, tổng giá trị Hợp đồng là 9.062.392.000 đồng	
13.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Sapphire	Công ty con	0109355762 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/09/2020	Tầng 5, tòa B2, Roman Plaza, đường Tố Hữu, P. Đại Mỗ, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	29/10/2020	Quyết định số 67/QĐ-HĐQT ngày 17/09/2018	Quản lý vốn tập trung	



PHỤ LỤC III - GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NÀM QUYỀN KIỂM SOÁT TẠI THỜI ĐIỂM NGÀY 31/12/2020
(Đính kèm báo cáo quản trị năm 2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại TCNY	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên Công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Ông Đinh Thế Quỳnh		Phó Tổng Giám đốc			Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát	25/12/2020	Ông Đinh Thế Quỳnh cho Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát vay 35.000.000.000 đồng.	
2.	Bà Trần Thị Thái Bình	Em ruột ông Trần Vũ Thái Hòa				Công ty cổ phần Địa ốc Châu Sơn	11/12/2020	Bà Trần Thị Thái Bình cho Công ty cổ phần Địa ốc Châu Sơn vay 64.695.991.463 đồng.	



PHỤ LỤC IV DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TẠI THỜI ĐIỂM NGÀY 31/12/2020
(Đính kèm báo cáo quản trị năm 2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I - Thành viên Hội đồng quản trị								
1.	Ông Đỗ Quý Hải		Chủ tịch HĐQT			105.899.710	40,04%	
Cả nhân có liên quan của Ông Đỗ Quý Hải								
1.1.	Ông Đỗ Quý Bang					0,0	0%	Bố đẻ
1.2.	Bà Nguyễn Thị Nhân					0,0	0%	Mẹ đẻ



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3.	Bà Chu Thị Lương					9.928.207	3,75%	Vợ
1.4.	Bà Đỗ Minh Ngọc					0,0	0%	Con đẻ
1.5.	Ông Đỗ Quý Hoàng Sơn					0,0	0%	Con đẻ
1.6.	Ông Đỗ Quý Hiền					0,0	0%	Con đẻ
1.7.	Ông Đỗ Quý Chiến					0,0	0%	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8.	Ông Đỗ Quý Đường					2.644.952	1,0%	Em ruột
1.9.	Ông Đỗ Quý Thành		Phó Tổng Giám đốc			7.755.284	2,93%	Em ruột
1.10.	Bà Nghiê m Thị Mai					0	0%	Mẹ vợ
1.11.	Nguyễn Thị Thu Hải					0	0,0%	Em dâu
1.12.	Lê Thị Chúc					0	0,0%	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Tổ chức có liên quan của Ông Đỗ Quý Hải								
1.13.	Công ty Cổ phần Địa ốc S.E.A Thuận Phước		Sở hữu 39% vốn điều lệ			0	0,0%	
1.14.	Công ty Cổ phần Thương mại Địa ốc Bình Minh		Chủ tịch HĐQT			0	0,0%	
1.15.	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ Đức		Chủ tịch HĐQT (sở hữu 29,55% Vốn Điều lệ)			0	0,0%	
1.16.	Tổng Công ty Xây dựng Công trình		Thành viên HĐQT			0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Giao thông 5 – CTCP							
1.17.	Công ty Cổ phần Hải Phát Kinh Bắc		Phó Chủ tịch HĐQT			0	0,0%	
1.18.	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1.19.	Công ty TNHH một thành viên Hải Phát – Bình Thuận		Chủ tịch Công ty			0	0%	
2.	Ông Lê Tiến Hùng		Phó Chủ tịch HĐQT			410.484	0,16%	Có đơn xin từ chức ngày

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			thường trực kiêm Trưởng Ban kiểm toán nội bộ					15/05/2020
3.	Ông Nguyễn Văn Phương		Phó Chủ tịch HĐQT			528.989	0,20%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Nguyễn Văn Phương</i>								
3.1.	Ông Nguyễn Văn Cử					0,0	0%	Bố đẻ
3.2.	Bà Nguyễn Thị Thu Vân					0,0	0%	Vợ
3.3.	Nguyễn Hải			Còn nhỏ		0,0	0%	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nam							
3.4.	Nguyễn Thị Vân Anh			Còn nhỏ		0,0	0%	Con đẻ
3.5.	Bà Nguyễn Thị Thu Hương					350	0,0001%	Em ruột
3.6.	Ông Nguyễn Công Long					0,0	0%	Bố vợ
3.7.	Bà Nguyễn Thị Thu Dung					0,0	0%	Mẹ vợ
3.8.	Ông Vũ Mạnh Quang					0,0	0%	Em rể

Tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Văn Phương

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.9.	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ Đức		Phó chủ tịch HĐQT thường trực kiêm Tổng Giám đốc			0,0	0,0%	
3.10.	Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 5 – CTCP		Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội			0,0	0,0%	
3.11.	Công ty Cổ phần Hải Phát Kinh Bắc		Chủ tịch HĐQT			0,0	0,0%	
3.12.	Công ty Cổ phần Địa ốc		Chủ tịch			0,0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	S.E.A Thuận Phước		HDQT					
3.13.	Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển hạ tầng An Việt		Tổng Giám đốc			0,0	0,0%	
3.14.	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại QHP		sở hữu 40% Vốn Điều Lệ			0,0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.15.	Công ty TNHH HP Hospitality Nha Trang		Chủ tịch HĐTV			0	0,0%	
4.	Ông Phạm Minh Tuấn		Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Ủy Ban chiến lược, Thành viên Ủy ban Kiểm toán			16.925	0,0064%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Phạm Minh Tuấn</i>								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.1.	Bà Nguyễn Thị Lệ Dung					1.057.980	0,40%	Mẹ đẻ
4.2.	Bà Nguyễn Phương Thúy					0,0	0%	Vợ
4.3.	Ông Phạm Minh Duy			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con đẻ
4.4.	Ông Phạm Minh Hải			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con đẻ
4.5.	Ông Phạm Minh Đức			Còn nhỏ		0,0	0%	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6.	Ông Nguyễn Văn Đôn					0,0	0%	Bố vợ
4.7.	Bà Nguyễn Thị Phương					0,0	0%	Mẹ vợ
Tổ chức có liên quan của Ông Phạm Minh Tuấn								
4.8.	Công ty TNHH Phát triển Địa ốc Hải Phong		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			0,0	0,0%	
5.	Ông Lê Việt Dũng		Thành viên HĐQT			1.234.311	0,47%	Ngày 27/6/2020 ông Dũng được bầu bổ sung thành viên HĐQT theo

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								Nghị quyết số 02/2020/NQ-DHĐCĐ.
Cá nhân có liên quan của Ông Lê Việt Dũng								
5.1.	Bà Lê Thị Hoàng Anh					0,0	0,0%	Vợ
5.2.	Ông Lê Tiến Minh			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con đẻ
5.3.	Ông Lê Tiến Quang			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con đẻ
5.4.	Bà Lê Thị Nga					0,0	0,0%	Chị ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5.	Ông Lê Tiến Hùng					410.484	0,16%	Anh ruột
5.6.	Ông Lê Hồng Quý					0,0	0,0%	Bố vợ
5.7.	Bà Hoàng Thị Thúy Vân					0,0	0,0%	Mẹ vợ.
5.8.	Ông Trần Nam Hà					0,0	0,0%	Anh rể
5.9.	Bà Bùi Thị Hải Yến					0,0	0,0%	Chị dâu
Tổ chức có liên quan của Ông Lê Việt Dũng								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.10.	Công ty Cổ phần Đầu tư Đại Đông Á		Phó Tổng Giám đốc			0,0	0%	
5.11.	Công ty Cổ phần đầu tư 283		Chủ tịch HĐQT (sở hữu 60% VDL)			0,0	0%	
5.12.	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng và đô thị đường sắt		Thành viên HĐQT (Sở hữu 10% VDL)			0,0	0%	
6.	Ông Hoàng Vệ Dũng		Thành viên HĐQT độc lập			0,0	0,0%	Có đơn xin từ chức ngày 15/05/2020

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.	Ông Nguyễn Xuân Đông		Thành viên HĐQT độc lập			0,0	0,0%	Có đơn từ chức ngày 01/09/2020
8.	Ông Trần Vũ Thái Hòa		Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán			0,0	0,0%	Ngày 27/6/2020 ông Hòa được bầu bổ sung giữ chức vụ thành viên HĐQT
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Trần Vũ Thái Hòa</i>								
8.1.	Ông Trần Quốc Tấn					0,0	0,0%	Bố đẻ
8.2.	Bà Vũ Thị Tấn					0,0	0,0%	Mẹ đẻ
8.3.	Bà Bùi Thị					0,0	0,0%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Thùy Linh							
8.4.	Trần Vũ Ngọc Khánh			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con đẻ
8.5.	Trần Vũ Thái Long			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con đẻ
8.6.	Trần Thị Thái Bình					0,0	0,0%	Em ruột
8.7.	Bùi Văn Mạnh					0,0	0,0%	Bố vợ
8.8.	Đỗ Thị Phao					0,0	0,0%	Mẹ vợ
8.9.	Đỗ Văn					0,0	0,0%	Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Huy							
Tổ chức có liên quan của Ông Trần Vũ Thái Hòa								
8.10.	Công ty cổ phần Đầu tư thương mại và phát triển Thái Bình		Chủ tịch HĐQT			0,0	0,0%	
8.11.	Công ty cổ phần Đầu tư Xây lắp Hòa Bình		Chủ tịch HĐQT			0,0	0,0%	
9.	Ông Đỗ Danh Trí		Thành viên HĐQT độc lập			0,0	0,0%	Ngày 10/10/2020 ông Trí được bầu bổ sung giữ chức vụ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								thành viên HĐQT
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Đỗ Danh Trí</i>								
9.1.	Ông Đỗ Danh Xét					0	0%	Bố đẻ
9.2.	Bà Ngô Thị Trang Nhung					0	0%	Vợ
9.3.	Đỗ Danh Phúc					0	0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.4.	Đỗ Minh Châu			Còn nhớ		0	0%	Con
9.5.	Ông Ngô Văn Ý					0	0%	Bố vợ
9.6.	Bà Bùi Thị Huyền					0	0%	Mẹ vợ
Tổ chức có liên quan của Ông Đỗ Danh Trí								
9.7.	CTCP Đầu tư Địa ốc Vượng Phát		Thành viên HĐQT			0	0%	
II - Ban Tổng Giám đốc								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Ông Đoàn Hòa Thuận		Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty			66.349	0,03%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Đoàn Hòa Thuận</i>								
1.1.	Ông Đoàn Hữu Thanh					0,0	0,0%	Bố đẻ
1.2.	Bà Bùi Thị My					0,0	0,0%	Mẹ đẻ
1.3.	Bà Lâm Thị Thanh Lan					0,0	0,0%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.4.	Ông Đoàn Khánh Thuận			Còn nhớ		0,0	0,0%	Con đẻ
1.5.	Bà Đoàn Thị Thu Hồng			Còn nhớ		0,0	0,0%	Con đẻ
1.6.	Ông Đoàn Trung Thực					0,0	0,0%	Anh ruột
1.7.	Bà Đoàn Thị Minh Châu					0,0	0,0%	Chị ruột
1.8.	Lâm Văn Rõng					0,0	0,0%	Bố vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.9.	Lê Thị Kim Hoa					0,0	0,0%	Mẹ vợ
1.10.	Vũ Thanh Tùng					0,0	0,0%	Anh rể
1.11.	Bà Bùi Thị Huệ					0,0	0,0%	Chị dâu
<i>Tổ chức có liên quan của Ông Đoàn Hòa Thuận (Không có)</i>								
2.	Ông Lê Việt Dũng		Phó Tổng giám đốc			1.234.311	0,47%	Miễn nhiệm ngày 27/06/2020

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.	Ông Tạ Phú Cường		Phó Tổng giám đốc			10.154	0,0038%	Miễn nhiệm ngày 20/04/2020
4.	Bà Trần Hoài Anh		Phó Tổng giám đốc			70.501	0,026%	Miễn nhiệm ngày 20/04/2020
5.	Ông Đinh Thế Quỳnh		Phó Tổng giám đốc			0,0	0,0%	
Cá nhân có liên quan của Ông Đinh Thế Quỳnh								
5.1.	Ông Đinh Cộng Hòa					0,0	0,0%	Bố đẻ
5.2.	Ông Đinh Trường Sơn					0,0	0,0%	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3.	Bà Nguyễn Thị Liên Anh					0,0	0,0%	Vợ
5.4.	Bà Đinh Anh Tú			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con
5.5.	Ông Đinh Phúc An			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con
5.6.	Trần Minh Thêu					0,0	0,0%	Chị dâu
5.7.	Nguyễn Văn Tuấn					0,0	0,0%	Bố Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.8.	Lê Thị Viễn					0,0	0,0%	Mẹ vợ
Tổ chức có liên quan của Ông Đinh Thế Quỳnh								
5.9.	Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát		Phó Tổng Giám đốc			0,0	0,0%	
5.10.	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ Đức		Phó Tổng Giám đốc			0,0	0,0%	
5.11.	Công ty cổ phần Địa ốc Châu Sơn		Chủ tịch Hội đồng quản trị			0,0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.12.	Công ty cổ phần Khách sạn và Nghi dưỡng IWG		Chủ tịch Hội đồng quản trị			0,0	0,0%	
5.13.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị PSP		Thành viên HĐQT			0	0,0%	
6.	Ông Phạm Huy Thông		Phó Tổng giám đốc kiêm Người được ủy quyền CBTT			10.154	0,004%	Bổ nhiệm ngày 04/05/2020
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Phạm Huy Thông</i>								
6.1.	Bà Nguyễn Thị Loan					0,0	0,0%	Mẹ đẻ



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.2.	Bà Hồ Thị Phương Thảo					0,0	0,0%	Mẹ vợ
6.3.	Bà Nguyễn Thị Phương Nhung					0,0	0,0%	Vợ
6.4.	Bà Phạm Phương Anh			Còn nhỏ	1	0,0	0,0%	Con
6.5.	Ông Phạm Huy Hùng			Còn nhỏ	1	0,0	0,0%	Con
6.6.	Ông Phạm Ngọc Thái				1	0,0	0,0%	Em ruột
6.7.	Ông Phạm Trường Minh					0,0	0,0%	Em ruột
6.8.	Bà Nguyễn Thu Hằng					0,0	0,0%	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.9.	Bà Hoàng Thị Kiều Oanh					0,0	0,0%	Em dâu
<i>Tổ chức có liên quan của Ông Phạm Huy Thông (Không có)</i>								
7.	Ông Nguyễn Trọng Thiết		Phó Tổng giám đốc			3.383	0,001%	Bổ nhiệm ngày 04/05/2020
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Nguyễn Trọng Thiết</i>								
7.1.	Ông Nguyễn Sỹ Thắng					0,0	0,0%	Bố đẻ
7.2.	Bà Nguyễn Thị Thịnh					0,0	0,0%	Mẹ đẻ
7.3.	Bà Nguyễn Thị Hằng Nga					350	0,0001%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.4.	Ông Nguyễn Trọng Long			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con
7.5.	Ông Nguyễn Minh Sơn			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con
7.6.	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng					0,0	0,0%	Chị ruột
7.7.	Ông Nguyễn Trọng Lợi					0,0	0,0%	Anh ruột
7.8.	Bà Nguyễn Thị Liên					0,0	0,0%	Chị ruột
7.9.	Ông Nguyễn Trọng Thanh					0,0	0,0%	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.10.	Bà Phạm Thị Thanh Hằng					0,0	0,0%	Mẹ Vợ
7.11.	Ông Nguyễn Bảo Cương					0,0	0,0%	Anh rể
7.12.	Bà Nguyễn Thùy Ninh					0,0	0,0%	Chị dâu
7.13.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Huyền					0,0	0,0%	Chị dâu
7.14.	Ông Nguyễn Xuân Phước					0,0	0,0%	Anh rể
Tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Trọng Thiết								
7.15.	Công ty Cổ		Thành			0,0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	phần địa ốc Sea Thuận Phước		viên HĐQT					
7.16.	Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Heritage		Chủ tịch Công ty			0,0	0,0%	
7.17.	Công ty TNHH Một thành viên Hải Phát – Bình Thuận		Tổng Giám đốc			0,0	0,0%	
7.18.	Công ty TNHH MTV Diamond IC		Chủ tịch Công ty			0,0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.	Ông Ngô Quốc Huân		Phó Tổng giám đốc			3.383	0,001%	Bổ nhiệm ngày 04/05/2020
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Ngô Quốc Huân</i>								
8.1.	Ông Ngô Văn Thành					0,0	0,0%	Bố đẻ
8.2.	Bà Nguyễn Thị Hào					0,0	0,0%	Mẹ đẻ
8.3.	Ông Nguyễn Văn Ngự					0,0	0,0%	Bố vợ
8.4.	Bà Nguyễn Thị Loan					0,0	0,0%	Mẹ vợ
8.5.	Bà Nguyễn					350	0,0001%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Thị Thu Hà							
8.6.	Ông Ngô Tri Kiên			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con
8.7.	Ông Ngô Minh Sơn			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con
8.8.	Ông Ngô Duy Huân					0,0	0,0%	Anh ruột
8.9.	Bà Nguyễn Thị Bích Liên					0,0	0,0%	Chị dâu
Tổ chức có liên quan của Ông Ngô Quốc Huân								
8.10.	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt		Chủ tịch Công ty			0,0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nam							
9.	Ông Đỗ Quý Thành		Phó Tổng giám đốc			7.755.284	2,93%	Bổ nhiệm ngày 02/03/2020
Cá nhân có liên quan của Ông Đỗ Quý Thành								
9.1.	Ông Đỗ Quý Bang					0,0	0,0%	Bố đẻ
9.2.	Bà Nguyễn Thị Nhân					0,0	0,0%	Mẹ đẻ
9.3.	Ông Nguyễn Xuân Hạnh					0,0	0,0%	Bố vợ
9.4.	Bà Phạm Thị Hồng					0,0	0,0%	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.5.	Nguyễn Thị Thu Hải					0	0,0%	Vợ
9.6.	Đỗ Quý Việt Anh					0,0	0,0%	Con
9.7.	Đỗ Nguyễn Bảo Thư			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con
9.8.	Ông Đỗ Quý Hải		Chủ tịch HĐQT			105.899.710	40,04%	Anh ruột
9.9.	Ông Đỗ Quý Chiến					0,0	0,0%	Anh ruột
9.10.	Ông Đỗ Quý Đường					2.299.959	1,0%	Anh ruột
9.11.	Bà Chu Thị Lương					9.928.207	3,75%	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.12.	Lê Thị Chúc					0	0,0%	Chị dâu
Tổ chức có liên quan của Ông Đỗ Quý Thành								
9.13.	Công ty TNHH MTV Địa ốc Châu Sơn		Phó Tổng Giám đốc			0,0	0,0%	
9.14.	Công ty cổ phần dịch vụ đô thị PSP		Chủ tịch HĐQT Công ty			0,0	0,0%	
9.15.	Công ty Công ty CP bê tông Xây dựng và Thương mại Phúc Thành		Chủ tịch HĐQT			0,0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-----	--------	------------------------------------------	------------------------------	-------------------------------------	-----------------	----------------------------	-------------------------------	---------

III - Ban Kiểm soát

1.	Bà Trần Thị Kim Oanh		Trưởng Ban kiểm soát			32.627	0,0142%	Miễn nhiệm do thay đổi mô hình cơ cấu tổ chức
2.	Ông Nguyễn Anh Dũng		Thành viên Ban kiểm soát			8.830	0,004%	Miễn nhiệm do thay đổi mô hình cơ cấu tổ chức
3.	Bà Nguyễn Thị Hồng Yến		Thành viên Ban kiểm soát			244	0,0001%	Miễn nhiệm do thay đổi mô hình cơ cấu tổ chức

IV- Kế Toán trưởng

1.	Ông Phạm Huy Thông		Kế toán trưởng kiêm			8.830	0,004%	Miễn nhiệm ngày 04/05/2020
----	--------------------	--	---------------------	--	--	-------	--------	----------------------------

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Trưởng phòng Tài chính kế toán kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin					
2.	Ông Lê Hồng Sơn		Kế toán trưởng			0	0%	Bổ nhiệm ngày 04/05/2020
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Lê Hồng Sơn</i>								
2.1.	Ông Lê Trung Lam					0,0	0,0%	Bố đẻ
2.2.	Bà Trịnh Thị Bàng					0,0	0,0%	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3.	Bà Đặng Thị Lan					0	0,0%	Vợ
2.4.	Bà Lê Nguyệt Minh					0,0	0,0%	Con
2.5.	Bà Lê Thị Hà Thu					0,0	0,0%	Em gái
2.6.	Ông Đặng Quang Huy					0,0	0,0%	Bố vợ
2.7.	Bà Phạm Thị Nền					0,0	0,0%	Mẹ vợ
2.8.	Ông Trần Kiên					0,0	0,0%	Em rể
Tổ chức có liên quan của Ông Lê Hồng Sơn								
2.9.	Công ty Cổ phần Điện Mường Túng		Tổng giám đốc			0,0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10.	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Vân Phong		Ủy viên HĐQT			0,0	0,0%	
2.11.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bắc Hà		Trưởng ban kiểm soát			0,0	0,0%	
2.12.	Công ty TNHH MTV Diamond IC		Kế toán trưởng			0,0	0,0%	
2.13.	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt		Kế toán trưởng			0,0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nam							

V - Người phụ trách quản trị công ty

1	Ông Đoàn Hòa Thuận		Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty	Thông tin như nêu tại Mục 1, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	Thông tin như nêu tại Mục 1, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	66.349	0,03%	
---	--------------------	--	-----------------------------------------------------	----------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------	--------	-------	--

Cá nhân có liên quan của Ông Đoàn Hòa Thuận (Thông tin như nêu tại Mục 1.1. đến 1.11 Phần II (Ban Tổng Giám đốc))

Tổ chức có liên quan của Ông Đoàn Hòa Thuận (Không có)

VI- Người được ủy quyền công bố thông tin

1.	Phạm Huy Thông		Phó tổng Giám đốc kiêm Người được ủy quyền công bố	Thông tin như nêu tại Mục 6, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	Thông tin như nêu tại Mục 6, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	10.154	0,004%	
----	----------------	--	----------------------------------------------------	----------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------	--------	--------	--

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			thông tin					
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Phạm Huy Thông (Thông tin như nêu tại Mục 6.1. đến 6.9 Phần II (Ban Tổng Giám đốc))</i>								
<i>Tổ chức có liên quan của Ông Phạm Huy Thông (Không có)</i>								
VII- Thư ký công ty								
1	Bà Phan Thị Xuyên		Thư ký Công ty			11	0,0001%	
<i>Cá nhân có liên quan của Bà Phan Thị Xuyên</i>								
1.1.	Ông Phan Quốc Khánh					0,0	0,0%	Bố đẻ
1.2.	Bà Ngô Thị Liên					0,0	0,0%	Mẹ đẻ
1.3.	Bà Nguyễn Thị Quế					0,0	0,0%	Mẹ chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Thanh Hóa				
1.4.	Ông Trần Văn Huỳnh					0,0	0,0%	Chồng
1.5.	Bà Trần Thị Châu Giang			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con ruột
1.6.	Ông Trần Đăng Nhật Minh			Còn nhỏ		0,0	0,0%	Con ruột
1.7.	Bà Phan Thị Hòa					0,0	0,0%	Chị ruột
1.8.	Bà Phan Thị Luyện					0,0	0,0%	Chị ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.9.	Ông Phan Quốc Khải					0,0	0,0%	Em ruột
1.10.	Ông Trần Văn Gia					0,0	0,0%	Anh rể
1.11.	Ông Đoàn Đức Lương					0,0	0,0%	Anh rể
1.12.	Bà Lê Thị Hạnh					0,0	0,0%	Em dâu
Tổ chức có liên quan của Bà Phan Thị Xuyên (Không có)								



GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY TẠI THỜI ĐIỂM NGÀY 31/12/2020

(Đính kèm Báo cáo quản trị năm 2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát)

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Ông Đỗ Quý Hải	Chủ tịch HĐQT	92.086.706	40,04%	105.899.710	40,04%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2.	Bà Chu Thị Lương	Vợ Ông Đỗ Quý Hải	18.399.677	8,0%	9.928.207	3,75%	Bán, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3.	Ông Đỗ Quý Đường	Em ruột Ông Đỗ Quý Hải	2.299.959	1,0%	2.644.952	1,0%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4.	Ông Nguyễn Văn Phương	Phó Chủ tịch HĐQT	459.991	0,20%	528.989	0,20%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
5.	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Em ruột Ông Nguyễn Văn Phương	305	0,0001%	350	0,0001%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
6.	Ông Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT	1.073.314	0,47%	1.234.311	0,47%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu



STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
7.	Ông Lê Tiến Hùng	Anh trai ông Ông Lê Việt Dũng	356.943	0,15%	410.484	0,15%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
8.	Ông Phạm Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	14.718	0,0064%	16.925	0,0064%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
9.	Bà Nguyễn Thị Lệ Dung	Mẹ đẻ ông Phạm Minh Tuấn	919.983	0,40%	1.057.980	0,40%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10.	Ông Đoàn Hòa Thuận	Tổng Giám đốc	57.695	0.025%	66.349	0.025%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
11.	Ông Đỗ Quý Thành	Phó Tổng Giám đốc	6.743.726	2,93%	7.755.284	2,93%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
12.	Ông Phạm Huy Thông	Phó Tổng Giám đốc	8.830	0,0038%	10.154	0,0038%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
13.	Ông Nguyễn Trọng Thiết	Phó Tổng Giám đốc	2.942	0,0013%	3.383	0,0013%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
14.	Bà Nguyễn Thị Hằng Nga	Vợ ông Nguyễn Trọng Thiết	305	0,0001%	350	0,0001%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
15.	Ông Ngô Quốc Huân	Phó Tổng Giám đốc	2.942	0,0013%	3.383	0,0013%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
16.	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Vợ ông Ngô Quốc Huân	305	0,0001%	350	0,0001%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu